TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**282/2022**/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 28 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị bà Trịnh Thị G và ông Bùi Tiến T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trịnh Thị Gái.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 07 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện:** Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1959

HKTT và chỗ ở: Số X đường Ng, phường Đ, quận L, TP. Hà Nội

*** Người bị kiện:** Ông Bùi Tiến Thắng, sinh năm 1961

Đều có HKTT và chỗ ở: Số Y đường Ng, phường Đ, quận L, TP. Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 07 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 07 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị G và ông Bùi Tiến T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh năm 1988 và Bùi Minh T1, sinh năm 1992

Anh Bùi Hoàng L đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên Tòa án không xem xét.

Anh Bùi Minh T1 tuy đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nhưng bị thiểu năng trí tuệ, khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi được UBND phường Đ xác nhận khuyết tật và được trợ cấp hàng tháng.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận để bà G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng anh Bùi Minh T. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Gái không yêu cầu ông Thắng đóng góp phí tổn nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông T cho đến khi bà G có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông T có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết do đó Toà án không xem xét

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Đ số 44 ngày 06/01/1987
- Các đương sự tham gia hòa giải
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu